

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày: 25/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Phương;

Ông Dương Văn Hánh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Liên - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/QĐXX ngày 14 tháng 12 năm 2018; đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 01/6/2000;

NDKHKTT: Thôn Ng, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Hoàng Văn Ch, sinh năm 1980 và bà Lữ Thị Nh, sinh năm 1979; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự, tiền án: Không; Được áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1994, có mặt;

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện T, Bắc Ninh;

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Sơn T2, sinh năm 1989, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn K, xã KS, huyện G, thành phố Hà Nội.

Người bào chữa: Ông Nguyễn Việt Kh, có mặt;

Là: Trợ giúp viên pháp lý,

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa trong quá trình xét hỏi, tranh luận, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h 30 ngày 18/8/2018, tại Công ty bao bì PH, địa chỉ tại thôn T, xã PL; Hoàng Văn T đã hỏi mượn anh Nguyễn Trọng T1 chiếc xe mô tô để ra ngoài có việc. Anh T1 đã giao cho Tiểu xe cùng với chìa khóa của xe. T đã sử dụng xe đi

từ P ra NH để đón bạn tên là Q. Trên đường chờ Quang từ NH về P, Q rủ T mang xe đi “cắm” để vay tiền. T đồng ý. Đến cửa hàng của anh Nguyễn Sơn T2, Q đã đặt chiếc xe để làm tin và vay 2.000.000đồng. Số tiền này Q và T đã chi tiêu hết. Do không có khả năng chuộc xe để trả lại cho anh T1 nên T không liên lạc lại với anh T.

Biên bản họp định giá ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du đã kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, đen bạc, BKS: 99C1 - 298.43 đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 18.000.000đồng.

Cáo trạng số: 170/CT - VKS ngày 30/11/2018 của VKSND huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Tiểu về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 điều 175 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai nhận: Bị cáo mới vào thử việc tại Công ty bao bì PH từ ngày 16/8/2018, có quen biết với anh T1 cũng là công nhân của Công ty. Ngày 18/8/2018, bị cáo nhận điện thoại của Q gọi qua điện thoại của anh C (cũng là công nhân tại công ty); nhắn bị cáo ra N đón Q. Bị cáo đã hỏi mượn xe của anh T1 để đi và hứa sẽ về trả lại. Anh T1 tin tưởng đã giao xe cho bị cáo. Bị cáo sử dụng xe đi đón Q, trên đường về P, Q đã rủ bị cáo mang xe đi “cắm” để lấy tiền tiêu sài. Bị cáo mới từ Nghệ An ra, không có tiền nên đã đồng ý. Q và bị cáo mang xe đến một cửa hàng và đặt chiếc xe ở đó lấy số tiền là 2.000.000đ. Mọi giao dịch tại đây do Q thực hiện, bị cáo chỉ đứng ngoài chờ. Sau đó, Q mang 2.000.000đồng ra. Bị cáo và Q đã sử dụng hết số tiền này. Ngày hôm sau, bị cáo bắt xe khách về Nghệ An và không liên lạc gì với anh T1 nữa. Đến nay, Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để yên tâm cải tạo, rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 47 - BLHS; Xử phạt: Hoàng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung;

Về trách nhiệm dân sự: Anh T1 đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt. Người liên quan là anh Nguyễn Sơn T2 không yêu cầu gì về số tiền 2.000.000đ. Đến nay, anh T1, anh T2 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Truy thu của bị cáo số tiền 2.000.000đồng xung công quỹ nhà nước.

Người bào chữa: Sau khi phân tích điều kiện, nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất, cho bị cáo cơ hội tự cải tạo tại địa phương để sớm trở thành người có ích cho xã hội.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 12h30 ngày 18/8/2018; Tại Công ty bao bì PH, thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; anh Nguyễn Trọng T1 đã giao cho Hoàng Văn T chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của mình để T ra ngoài đón bạn. Sau khi nhận xe của anh T1, T đã sử dụng xe, không đem trả lại anh T như đã hẹn mà đem xe đi đặt để vay tiền. Như vậy, lợi dụng lòng tin thông qua việc anh T1 cho mượn lại tài sản, T đã nhận được chiếc xe mô tô một cách hợp pháp. Nhưng sau đó, lại đem đi cầm cố để lấy tiền. Số tiền có được đã sử dụng hết. Hành vi khách quan, thái độ chủ quan của bị cáo đã hoàn toàn thỏa mãn dấu hiệu đặc trưng của tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã thỏa mãn các quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 – BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là mới trưởng thành, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 – BLHS.

HĐXX xét thấy chưa cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Trọng T1 đã nhận được tài sản là chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt. Người liên quan trong vụ án là anh Sơn T2 không yêu cầu gì về số tiền 2.000.000đ đã giao khi nhận cầm cố chiếc xe mô tô. Anh T1, anh T2 không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Số tiền 2.000.000đ mà bị cáo đã nhận khi đặt xe đã sử dụng hết; Xét đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu để sung công quỹ nhà nước.

Liên quan trong vụ án này theo lời khai của bị cáo có hành vi của người tên Q là bạn của bị cáo, quê ở xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Là người đã rủ bị cáo

mang xe đi đặt để vay tiền và thực hiện việc giao dịch với anh Sơn T2. Nhưng theo lời khai của Tiểu chưa đủ căn cứ để xác định tên, tuổi, cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau; Anh Nguyễn Sơn T2 là người nhận cầm cố chiếc xe, nhưng do không biết là tài sản phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”;

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 - BLHS; Điều 123; Điều 331; Điều 333 – BLTTHS;

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Hoàng Văn T: 12(Mười hai) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 - Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Truy thu của bị cáo số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Người TGT;
- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở TP tỉnh BN;
- Công an huyện Tiên Du
- Lưu án văn, hồ sơ

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong

